

Số: 11/2021/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 13 tháng 8 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù và một số chính sách hỗ trợ đối với
huấn luyện viên, vận động viên thành tích cao tỉnh Nghệ An**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHÓA XVIII KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Thể dục, thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ
sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ Tài
chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao
thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao;*

*Xét Tờ trình số 5655/TTr-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân
dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý
kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù; chính sách hỗ trợ kinh phí đối với huấn luyện viên, vận động viên thành tích cao và chính sách hỗ trợ thuê khoán huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Nghệ An.

2. Đối tượng áp dụng

a) Huấn luyện viên và vận động viên của đội tuyển năng khiếu tỉnh.

b) Huấn luyện viên và vận động viên của đội tuyển cấp huyện.

c) Vận động viên đạt huy chương tại các kỳ: Đại hội Thể thao Châu Á (ASIAD) và Đại hội Thể thao Đông Nam Á (SEA Games).

d) Vận động viên đạt huy chương từng môn thể thao tại: các giải Vô địch Thế giới; các giải Vô địch Châu Á; các giải Vô địch Đông Nam Á.

đ) Vận động viên đạt Huy chương Vàng tại: các kỳ Đại hội Thể thao toàn quốc; giải Vô địch Quốc gia.

e) Huấn luyện viên huấn luyện các vận động viên tại điểm c, d, đ khoản này.

g) Cá nhân được thuê khoán làm huấn luyện viên tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng

1. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện

Đơn vị tính: đồng/người/ngày

TT	Huấn luyện viên và vận động viên	Mức ăn hàng ngày
1	Đội tuyển năng khiếu tỉnh	150.000
2	Đội tuyển cấp huyện	150.000

2. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu

Đơn vị tính: đồng/người/ngày

TT	Huấn luyện viên và vận động viên	Mức ăn hàng ngày
1	Đội tuyển năng khiếu tỉnh	240.000
2	Đội tuyển cấp huyện	240.000

Điều 3. Chính sách hỗ trợ kinh phí đối với huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích cao giai đoạn 2022 - 2025

1. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Thành tích của năm trước được bắt đầu tính hưởng từ tháng 01 của năm sau.

b) Trong trường hợp huấn luyện viên, vận động viên đạt được nhiều thành tích thì chỉ được hưởng một mức hỗ trợ cao nhất trong cùng một thời gian theo chu kỳ quy định.

2. Mức hỗ trợ và thời gian hỗ trợ

a) Đối với vận động viên



- Ngoài chế độ được hưởng theo các quy định hiện hành, vận động viên được hỗ trợ kinh phí hàng tháng và theo chu kỳ từng giải đấu, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng/người/tháng

TT	Hệ thống thi đấu	Thành tích thi đấu đạt được	Mức hỗ trợ hàng tháng	Thời gian được hưởng (tính theo chu kỳ)
1	Vô địch Thế giới (Từng môn)	Vàng	10.000.000	1 năm
		Bạc	7.000.000	
		Đồng	5.000.000	
2	Đại hội Thể thao Châu Á (ASIAD)	Vàng	10.000.000	4 năm
		Bạc	7.000.000	
		Đồng	5.000.000	
3	Vô địch Châu Á (Từng môn)	Vàng	7.000.000	1 năm
		Bạc	5.000.000	
		Đồng	3.000.000	
4	Đại hội Thể thao Đông Nam Á (SEA Games)	Vàng	7.000.000	2 năm
		Bạc	5.000.000	
		Đồng	3.000.000	
5	Vô địch Đông Nam Á (Từng môn)	Vàng	3.000.000	1 năm
		Bạc	2.000.000	
		Đồng	1.000.000	
6	Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc	Vàng	3.000.000	4 năm
7	Vô địch Quốc gia	Vàng	1.500.000	1 năm

- Đối với các nội dung đồng đội và môn tập thể vận động viên được hưởng 50% mức hỗ trợ hàng tháng.

b) Đối với huấn luyện viên.

- Được hưởng mức hỗ trợ bằng 50% mức hỗ trợ của một vận động viên.

- Đối với nội dung đồng đội và môn tập thể:

+ Từ 06 đến 12 người, mức hỗ trợ được tính tối đa cho 02 huấn luyện viên;

+ Từ 13 người trở lên, mức hỗ trợ được tính tối đa cho 03 huấn luyện viên.

Điều 4. Chính sách hỗ trợ kinh phí thuê khoán huấn luyện viên thể thao thành tích cao giai đoạn 2022 - 2025

1. Điều kiện, tiêu chuẩn người được thuê khoán
 - a) Tốt nghiệp đại học Thể dục thể thao trở lên.
 - b) Có tư cách đạo đức tốt, tư tưởng lập trường chính trị vững vàng, không vi phạm kỷ luật.
 - c) Đạt được một trong các thành tích sau đây:
 - Huy chương tại một kỳ Olympic; Olympic trẻ; Asiad;
 - Huy chương Vàng tại một kỳ SEA Games và 02 năm đạt Huy chương Vàng giải Vô địch quốc gia;
 - Huy chương Vàng tại 01 kỳ Đại hội Thể thao toàn quốc và 02 năm đạt Huy chương Vàng giải Vô địch Quốc gia;
 - Từ 03 - 05 năm đạt Huy chương Vàng giải Vô địch Quốc gia.
 - d) Ưu tiên: vận động viên đã cống hiến cho thể thao Nghệ An tối thiểu từ 05 năm trở lên.
 - đ) Huấn luyện viên thuê khoán không được hưởng tiền lương, chế độ dinh dưỡng trong quá trình tập luyện và thi đấu.
 - e) Môn thể thao được thuê huấn luyện viên: Cử tạ, Cầu mây, Võ cổ truyền, Pencaksilat, Đá cầu, Kickboxing, Vovinam, Vật, Boxing, Bì sắt.
2. Mức hỗ trợ và thời gian hỗ trợ
 - a) Mức hỗ trợ thuê khoán huấn luyện viên: 15.000.000đ/người/tháng, trong thời gian tập luyện, tập huấn cho vận động viên các đội tuyển của tỉnh tham gia thi đấu các giải Quốc gia và quốc tế tổ chức hàng năm.
 - b) Số lượng: năm 2022 thuê khoán 03 huấn luyện viên và mỗi năm bổ sung không quá 03 huấn luyện viên/năm.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách tỉnh đảm bảo chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển năng khiếu; hỗ trợ kinh phí cho huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích cao và hỗ trợ kinh phí thuê khoán huấn luyện viên thể thao thành tích cao.
2. Ngân sách huyện bảo đảm chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển cấp huyện.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này. 

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khóa XVIII Kỳ họp thứ hai thông qua ngày 13 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.

2. Bãi bỏ Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An quy định nội dung, mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh Nghệ An./. 

Nơi nhận: 

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (để b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT.Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ VN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH



Thái Thanh Quý



